

Số: 1730/2024/QĐST-HNGĐ

Biên Hoà, ngày 27 tháng 11 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật
Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy
ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng
án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2532/2024/TLST-HNGĐ
ngày 7 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm
những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Ngọc Hạnh, sinh năm 1974.
- Ông Nguyễn Thành Thảo, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: 71/1, khu phố 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngày 22/10/2024 bà Trần Thị Ngọc Hạnh và ông Nguyễn Thành Thảo
có nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố
Biên Hoà. Ngày 19/11/2024 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà đã tiến hành
hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề
nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong
biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn
tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Ngọc Hạnh và ông Nguyễn Thành Thảo thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 03 con chung là: Nguyễn Thành Thuận, sinh ngày 1/12/1994, Nguyễn Trần Hòa, sinh ngày 2/11/1999 và Nguyễn Thành Nhân, sinh ngày 25/9/2012.

Ly hôn bà Hạnh và ông Thảo thống nhất giao cháu Nhân cho bà Hạnh nuôi dưỡng, tạm thời ông Thảo cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2 triệu đồng. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt thực hiện theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, bà Hạnh, ông Thảo vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục von chung. Ông Thảo có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Ngọc Hạnh và ông Nguyễn Thành Thảo mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí phải nộp theo biên lai thu số 0004458 ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa. Bà Hạnh và ông Thảo đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
 - VKSND tp. Biên Hoà (1);
 - Chi cục THADS tp. Biên Hoà (1);
 - Đường sự (2);
 - UBND phường An Bình (1)
- GCNKH số 91/1994;
- Sở Tư Pháp tỉnh Đồng Nai (1);
 - Lưu hồ sơ vụ án(3)

THẨM PHÁN

Võ Thị Hà Vân